TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Bắc, ngày 18 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 332/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Đỗ Văn Vũ L, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc H và anh Đỗ Văn Vũ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: anh Đỗ Văn Vũ L được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Đỗ Minh T, sinh ngày 11/02/2017, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Linh không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Người

không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, các bên, cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết trong cùng vụ án do chị H, anh L tự khai không có tài sản chung, không có nợ chung và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình 150.000 đồng chị Nguyễn Ngọc H tự nguyện chịu và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0000684 ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc. Chị H được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- UBND xã T (số 33, ngày 01/6/2017);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Cao Thanh Minh